

MỘT SỐ NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUỐC PHÒNG - AN NINH Ở KHU VỰC TÂY NGUYÊN HIỆN NAY

Trần Ngọc Ngân

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng
Email: ngocngan104@gmail.com

Ngày nhận bài: 25/2/2019
Ngày phản biện: 2/3/2019
Ngày duyệt đăng: 7/3/2019

DOI:
<https://doi.org/10.25073/0866-773X/256>

Khu vực Tây Nguyên là nơi có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng - an ninh của cả nước. Hiện nay, có nhiều nhân tố khách quan và chủ quan đã và đang ảnh hưởng đến việc củng cố và tăng cường quốc phòng - an ninh nói riêng, phát triển và hội nhập quốc tế ở khu vực này nói chung. Bài viết này tập trung làm rõ một số nhân tố đã và đang ảnh hưởng trực tiếp, toàn diện đến việc bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn Tây Nguyên hiện nay.

Từ khóa: Tây Nguyên; Quốc phòng - an ninh; Các thế lực thù địch; Nhân tố ảnh hưởng đến quốc phòng - an ninh.

Vùng cao nguyên rộng lớn Tây Nguyên được gọi là “mái nhà của Đông Dương”, là nơi có những hành lang tự nhiên thông với Nam Lào, Đông Bắc Campuchia; có hệ thống đường giao thông liên hoàn nối với các tỉnh duyên hải miền Trung và Đông Nam bộ; có các cửa khẩu quốc tế trên tuyến hành lang Đông - Tây và không quá xa các cảng biển nước sâu: Dung Quất, Chân Mây, Nhơn Hội. Địa hình Tây Nguyên thuộc dãy Trường Sơn Nam như cột xương sống của toàn bộ địa hình miền Trung và Đông Dương. Cũng trên vùng đất hùng vĩ này, cộng đồng các dân tộc đã sáng tạo nên nhiều giá trị văn hóa đặc sắc, độc đáo, có sức sống lâu bền. Với địa thế đó, Tây Nguyên có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về quốc phòng - an ninh. Hiện nay, có nhiều nhân tố khách quan và chủ quan ảnh hưởng đến quốc phòng - an ninh ở Tây Nguyên, một số nhân tố đã và đang ảnh hưởng trực tiếp, toàn diện đến vấn đề này. Trong đó, có một số nhân tố đang tạo ra những thuận lợi lớn đối với công tác bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn:

Một là, đồng bào các dân tộc Tây Nguyên có truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đồng bào các dân tộc Tây Nguyên có truyền thống yêu nước kiên cường bất khuất trong chống giặc ngoại xâm, can củ trong lao động sản xuất, giữ vững niềm tin vào Đảng, Nhà nước, chính quyền, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, đoàn kết chiến đấu chống kẻ thù chung. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ vĩ đại của dân tộc, đồng bào các dân tộc Tây Nguyên đã một lòng đi theo Đảng, góp phần quan trọng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc. Trong những chiến thắng vẻ vang của quân và dân cả nước, đồng bào các dân tộc ở Tây Nguyên đã có những đóng

góp quan trọng lần lượt đập tan âm mưu của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

Trong thời kỳ đổi mới đất nước, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng đại đa số đồng bào các dân tộc Tây Nguyên một lòng tin theo Đảng, gìn giữ và phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, thủy chung, chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chia rẽ khối đại đoàn kết giữa các dân tộc của các thế lực thù địch.

Hai là, kinh tế - xã hội có bước phát triển rõ rệt, đời sống đồng bào được cải thiện và nâng cao. Thực hiện Kết luận số 12-KL/TW ngày 24-10-2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về phát triển vùng Tây Nguyên thời kỳ 2011-2020, tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt khá và tăng cao qua các năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, phát triển mạnh một số ngành, lĩnh vực quan trọng. Cơ sở vật chất kỹ thuật và hạ tầng kinh tế - xã hội có nhiều thay đổi lớn; thu nhập, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên. Năm 2017, tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn đạt gần 165.500 tỷ đồng, tăng hơn 8%, thu nhập bình quân đầu người đạt 41,6 triệu đồng, tăng hơn 5% so với năm 2016. Sản xuất nông nghiệp đã tập trung đầu tư phát triển theo hướng thị trường; ở một số địa phương bước đầu phát triển theo chiều sâu; tốc độ tăng trưởng ngành công nghiệp đạt hơn 5,35%; kim ngạch xuất khẩu đạt 2,662 tỷ USD, tăng gần 23%. Công tác hỗ trợ sản xuất, giải quyết những vấn đề về đất đai, việc làm, đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm chỉ đạo. Các sinh hoạt lễ hội văn hóa ở Tây Nguyên tiếp tục được gìn giữ và phát huy. Sự nghiệp giáo dục phát triển mạnh mẽ, các tỉnh được công nhận phổ cập tiểu học, nhiều địa phương đang chuẩn bị công nhận phổ cập trung học cơ sở.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho đồng bào các dân tộc ngày càng được bảo đảm, có trên 99% số thôn, buôn có nhân viên y tế, có gần 7,6 bác sĩ/1 vạn dân, 61,4% số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã¹. Đây là nền tảng vững chắc để xây dựng, củng cố tiềm lực, thể trận quốc phòng - an ninh ở Tây Nguyên hiện nay.

Ba là, hệ thống chính trị ngày càng được tổ chức chặt chẽ và hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. Hệ thống chính trị cơ sở từ sau năm 2001, 2004 và năm 2008 được các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở chỉ đạo rút kinh nghiệm, tập trung giải quyết nên đã có bước chuyển biến trên nhiều mặt trong việc tổ chức bám dân, nắm tình hình, đề cao trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền và các đoàn thể trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất, giữ gìn an ninh, trật tự... Đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước được triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả thiết thực. Trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết, các tỉnh Tây Nguyên đã quan tâm đầu tư, xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn. Toàn vùng đã bổ sung 128 phó bí thư cấp ủy xã chuyên trách xây dựng hệ thống chính trị ở các địa bàn trọng điểm, huy động hàng ngàn cán bộ các ngành, các cấp, lực lượng vũ trang hình thành các đội công tác tham gia làm công tác dân vận, xây dựng, kiện toàn, củng cố cơ sở, giúp các địa bàn nắm dân, nắm tình hình, vận động quần chúng².

Bốn là, những yếu tố gây mất ổn định chính trị - xã hội dần dần được loại trừ; an ninh, quốc phòng không ngừng được củng cố và tăng cường. Đảng và Nhà nước đã triển khai nhiều biện pháp đấu tranh nhằm vô hiệu hoá, ngăn chặn và làm thất bại âm mưu phục hồi tổ chức, phát triển lực lượng của phân động FULRO. Tập trung bảo đảm an ninh nông thôn, xử lý kịp thời một số vụ việc phức tạp về tranh chấp, khiếu kiện đất đai, chặt phá rừng, hạn chế đến mức thấp nhất việc xô xát, gây mất an ninh, trật tự, góp phần giữ vững ổn định chính trị, xã hội và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trên tuyến biên giới, đã đẩy mạnh công tác phối hợp, tranh thủ sự ủng hộ, hợp tác của chính quyền, lực lượng vũ trang và các cơ quan chức năng Campuchia, Lào trong phòng, chống xâm nhập, vượt biên, đảm bảo an ninh biên giới. Tiếp tục triển khai các dự án phát triển kinh tế kết hợp với quốc phòng, an ninh, ổn định dân cư, củng cố vững chắc các khu vực phòng thủ; phục vụ có hiệu quả công tác phân giới cắm mốc với Campuchia và tăng dày cột mốc cả hai tuyến biên giới. Đặc biệt, địa bàn Tây Nguyên là nơi đóng quân của nhiều đơn vị lực lượng vũ trang, có cả đơn vị chủ lực của Bộ Quốc phòng, có các Binh đoàn làm kinh tế, Bộ đội biên

phòng, lực lượng công an nhân dân... tạo điều kiện thuận lợi để xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thể trận an ninh nhân dân vững chắc, nhanh chóng phối hợp xử lý các tình huống, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn.

Bên cạnh những thuận lợi, địa bàn Tây Nguyên hiện nay cũng tiềm ẩn nhiều nhân tố có thể gây nên những khó khăn, thách thức đối với quốc phòng - an ninh, đáng chú ý là :

Thứ nhất, vấn đề dân tộc và quan hệ dân tộc tiềm ẩn nhiều phức tạp. Tây Nguyên là nơi cư trú của trên 50 dân tộc anh em, trong đó có 13 dân tộc thiểu số tại chỗ, với dân số 1,5 triệu người, chiếm khoảng ¼ tổng dân số nơi đây³. Do những nguyên nhân khách quan và chủ quan, bên cạnh những thành tựu trong quá trình thực hiện chính sách dân tộc đã phát sinh những mâu thuẫn trong quan hệ dân tộc. Sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách phát triển sản xuất, nâng cao đời sống cho đồng bào các dân tộc Tây Nguyên, đồng thời thực hiện chủ trương chuyển một bộ phận dân cư và lao động từ các vùng đông dân của đất nước đến xây dựng kinh tế mới và mở mang các nông - lâm trường. Cùng với quá trình di cư có tổ chức theo kế hoạch của Nhà nước, làn sóng di cư tự phát bắt đầu hình thành vào đầu thập kỷ 80 và diễn ra nhiều từ giữa thập kỷ 80 (thế kỷ XX) cho đến những năm gần đây. Chính làn sóng di cư tự phát này đã làm ảnh hưởng lớn đến chiến lược dân số và lao động của vùng Tây Nguyên; đến quy hoạch tổng thể về phát triển kinh tế - xã hội ở các địa phương; gây khó khăn cho công tác quản lý hành chính và tác động lớn đến môi trường sinh thái do gia tăng nạn phá rừng lấy đất canh tác. Tình trạng di cư tự phát ồ ạt cũng đã làm cho cơ cấu và thành phần dân tộc ở Tây Nguyên biến đổi nhanh chóng. Hiện nay, hình thái cư trú đã thay đổi, các dân tộc thiểu số tại chỗ ở Tây Nguyên không còn cư trú theo lãnh thổ tộc người riêng biệt mà sinh sống xen kẽ, đan xen với dân tộc Kinh và các dân tộc thiểu số từ nơi khác đến. Về cơ bản, các cộng đồng tộc người thuộc nhiều nhóm ngôn ngữ khác nhau chung sống rất hoà hợp, đoàn kết. Tuy nhiên, trong quá trình khai thác tiềm năng, phát triển kinh tế - xã hội đôi khi chưa chú ý đúng mức đến truyền thống lịch sử, phong tục tập quán, văn hoá của đồng bào các dân tộc thiểu số tại chỗ, chưa dự báo những tác động của chính sách phân bổ lại dân cư, vấn đề quy hoạch đất, rừng, nguồn nước... mà đồng bào sinh sống lâu đời nên đã nảy sinh những yếu tố chưa tích cực trong quan hệ tộc người. Cùng với việc gia tăng dân số một cách đột biến, quy hoạch sản xuất đất đai không sát với phong tục tập quán canh tác; nóng vội phát triển các nông, lâm trường đưa đồng bào trở thành công nhân nông lâm trường đã dẫn đến tình trạng người dân tộc thiểu số

¹ <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Trang-dia-phuong/2017/43876/Tay-Nguyen-Tiem-nang-va-co-hoi-dau-tu.aspx>

² Đề tài cấp Nhà nước thuộc chương trình Tây Nguyên 3: "Hệ thống chính trị ở cơ sở phục vụ phát triển bền vững Tây Nguyên".

³ Lê Văn Đình - Vũ Anh Tuấn (Đồng chủ biên, 2014), *Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân ở địa bàn các tỉnh Tây Nguyên hiện nay*, Nxb.Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr.59.

thiếu đất hoặc không có đất để canh tác, không gian sinh tồn bị thu hẹp. Mặt khác, trong quá trình chung sống cận kề, không tránh khỏi xảy ra va chạm, tranh chấp đất đai, kinh tế; cộng với sự tiến bộ của cộng đồng dân tộc Kinh với cộng đồng dân tộc thiểu số tại chỗ chênh lệch nhau về đời sống và nhận thức đã ít nhiều tác động đến mối quan hệ dân tộc. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch luôn tìm cách để xuyên tạc, kích động vấn đề dân tộc, chống phá cách mạng Việt Nam. Đồng thời, tác động của xung đột sắc tộc và xu hướng ly khai, tự trị trên thế giới đã làm cho quan hệ dân tộc ở Tây Nguyên luôn đứng trước những tiềm ẩn phức tạp, nếu không được giải quyết tốt sẽ là nguy cơ ảnh hưởng đến khối đoàn kết dân tộc. Những biến đổi tiêu cực của môi trường sống tự nhiên; môi trường văn hóa, phong tục, tập quán của cư dân các dân tộc thiểu số tại chỗ Tây Nguyên chịu một số tác động tiêu cực từ chính sách phát triển; quá trình di dân tự phát đã làm phức tạp thêm quan hệ giữa các tộc người ở Tây Nguyên; vấn đề người dân tộc thiểu số trốn sang Campuchia tị nạn; vấn đề quan hệ cư dân vùng biên giới.

Thứ hai, hoạt động tôn giáo phức tạp, có những biểu hiện không bình thường. Sự xuất hiện của các tôn giáo mới, của các “đạo lạ”, “tà đạo”, như “đạo Hà Môn”, “Thanh Hải vô thượng sư”... ít nhiều đã gây ra những mâu thuẫn, xung đột với các tôn giáo truyền thống do những nét văn hóa khác lạ của các tôn giáo mới du nhập. Đến nay, trên 50% dân số các dân tộc thiểu số tại chỗ theo công giáo mới, trong đó, sự phát triển của Tin lành là nhanh chóng và bất bình thường, tiềm ẩn những nguy cơ bất ổn, khó quản lý và khó kiểm soát về an ninh chính trị. Đồng thời, việc xuất hiện và tồn tại một số tổ chức phản động, tiêu biểu là đạo Hà Môn và Tin lành Đê ga, đã và đang tác động tiêu cực đến an ninh chính trị vùng Tây Nguyên. Không những thế, quá trình thâm nhập của một số tôn giáo mới (như Công giáo, Tin Lành), sự xuất hiện của các “đạo lạ”, “tà đạo” luôn gắn liền với âm mưu của các thế lực thù địch lợi dụng tôn giáo, đội lốt tôn giáo để hoạt động chính trị, đã tạo ra không ít những xáo trộn phức tạp, tác động lớn đến nhiều mặt của xã hội. Sự mở rộng và phát triển nhanh chóng về mặt số lượng, hoạt động của các tôn giáo cũng có những biểu hiện hết sức phức tạp, gây nên nhiều khó khăn cho chính quyền địa phương trong công tác quản lý xã hội.

Thứ ba, kinh tế - xã hội còn nhiều hạn chế, bất cập. Cơ cấu kinh tế chuyên dịch còn chậm, không đều và chưa vững chắc, một số nơi còn rất lạc hậu, chủ yếu là “tự cung, tự cấp”, “tự sản, tự tiêu” chưa tận dụng được tiềm năng, lợi thế cho phát triển. Liên kết vùng trong quy hoạch phát triển, thu hút đầu tư còn mờ nhạt, chưa tạo ra được chuỗi liên kết giá trị trong sản xuất; liên kết giữa các địa phương trong vùng với các vùng kinh tế khác và với khu vực Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam còn rất hạn chế. Nông nghiệp vẫn chủ

yếu phát triển theo chiều rộng bằng cách mở rộng diện tích, khai thác tài nguyên đất, nước, rừng thiếu kiểm soát, gây nên tác động xấu cho phát triển bền vững như mất cân bằng nguồn nước, tình trạng hạn hán, sa mạc hóa... Tổng giá trị sản phẩm GRDP của các tỉnh Tây Nguyên đạt trên 165.472 tỷ đồng, tăng 8,09%; trong đó, lĩnh vực nông, lâm, thủy sản tăng 5%, công nghiệp xây dựng tăng gần 11%, dịch vụ tăng gần 10%, cơ cấu GRDP chuyên dịch theo hướng tích cực (giảm tỷ trọng khu vực nông, lâm, thủy sản, tăng khu vực công nghiệp, xây dựng, dịch vụ). Thu nhập bình quân đầu người năm 2017 của các tỉnh Tây Nguyên đạt trên 41,6 triệu đồng, tăng 5,02% so với năm 2016. Nếu so sánh có thể thấy, những người giàu nhất là người Kinh, trong khi những người nghèo nhất là dân tộc thiểu số tại chỗ; 20% người giàu nhất là người mới đến và đều là người Kinh, đa số 20% người nghèo nhất là dân tộc thiểu số tại chỗ⁴. Vấn đề phân phối, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đai trong vùng còn nhiều bất cập; tình hình định canh định cư, di dân tự phát tiếp tục phức tạp, nhiều tệ nạn xã hội chưa kiểm soát được; trình độ dân trí thấp, chậm được cải thiện, dẫn tới tâm lý mặc cảm, đố kỵ của người dân tộc thiểu số. Đây là điều kiện để các thế lực thù địch lợi dụng kích động, chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, gây rối tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Thứ tư, chính trị - xã hội vẫn còn bộc lộ những hạn chế, yếu kém. Hệ thống chính trị cơ sở một số nơi hoạt động yếu kém, xa dân, không nắm được tình hình. Trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức của một bộ phận cán bộ trong hệ thống chính trị còn hạn chế; còn những biểu hiện quan liêu, hình thức, xa dân. Việc xây dựng đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên còn nhiều bất cập... Thêm vào đó, tình trạng vẫn còn một bộ phận quản chúng và một số cán bộ, đảng viên dao động, mơ hồ, ngộ nhận về “Nhà nước Đê ga”; tâm trạng xã hội diễn biến phức tạp, tâm lý kỳ thị dân tộc, mặc cảm Kinh - Thượng đôi khi trở dậy... là những nguy cơ tiềm ẩn gây bất ổn về quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

Thứ năm, tình hình biên giới diễn biến phức tạp, khó lường. Tình hình an ninh chính trị khu vực biên giới Lào giáp Việt Nam diễn biến phức tạp do hoạt động chống phá của các tổ chức phản động cấu kết với phi Lào, hoạt động của các tổ chức phi chính phủ, hoạt động của các loại tội phạm ma túy, buôn lậu, tình trạng di cư tự phát và kết hôn không giá thú trong vùng biên giới Việt Nam - Lào; an ninh trật tự khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia tiềm ẩn những nhân tố bất ổn. Một số tổ chức phi chính phủ, các tổ chức phản động lưu vong ở khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia hoạt động tuyên truyền xuyên tạc, gây mâu thuẫn giữa người dân Campuchia với người gốc Việt ở Campuchia; hồ

⁴. Quang Huy (2017), *Kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên tiếp tục phát triển bền vững*, Báo ảnh Dân tộc và Miền núi, ngày 20/12/2017.

trợ phát triển truyền đạo trái pháp luật và can thiệp, xuyên tạc chính sách dân tộc, tôn giáo của Chính phủ Việt Nam.

Thứ sáu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi. Các thế lực thù địch bên ngoài tăng cường, chỉ đạo, giúp đỡ và sử dụng một số nhóm phản động trong nước kích động đông bào dân tộc ít người ở khu vực Tây Nguyên ly khai; tổ chức các hoạt động gây rối, chống đối, tạo ra tình hình mất ổn định chính trị - xã hội ở các tỉnh Tây Nguyên và một số tỉnh Đông Bắc Campuchia. Chúng lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo là những vấn đề rất nhạy cảm để kích động, dụ dỗ những người nhẹ dạ, cả tin, vượt biên trái phép nhằm làm mất ổn định ở các địa phương, mưu toan quốc tế

hóa vấn đề Tây Nguyên.

Nói chung, Tây Nguyên vừa là khu vực giàu tiềm năng để phát triển kinh tế xã hội, vừa là nơi có vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng - an ninh. Cùng với những thuận lợi, cũng có nhiều yếu tố có thể gây nên những khó khăn, thách thức đối với việc củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc trên địa bàn. Thực tế đó, đòi hỏi các cấp, các ngành, các địa phương phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc những thuận lợi, khó khăn trên để có chủ trương, biện pháp đúng đắn, phù hợp, nhằm phát triển bền vững kinh tế - xã hội, góp phần củng cố và tăng cường quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

Tài liệu tham khảo

Bùi Minh Đạo (2010), *Tổ chức và hoạt động buôn làng trong phát triển bền vững vùng Tây Nguyên*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.

Lê Văn Đỉnh - Vũ Anh Tuấn (Đồng chủ biên, 2014), *Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân ở địa bàn các tỉnh Tây nguyên hiện nay*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Phạm Quang Hoan (2015), “Quan hệ tộc người và chiến lược xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trong phát triển bền vững Tây Nguyên”, Đề tài thuộc Chương trình khoa học công nghệ trọng điểm cấp nhà nước giai đoạn 2011-2015, mã số TN3/X05, Viện Dân tộc học, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.

Ban Chỉ đạo Tây Nguyên (2010), Báo cáo kết quả kiểm tra thực hiện Nghị quyết 10 – NQ/TW ngày 18 - 01 - 2002 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên thời kỳ 2001 – 2010, Buôn Ma Thuột, ngày 25-12-2010.

Viện Dân tộc học (2017), *Những vấn đề cơ bản, cấp bách về dân tộc, tộc người ở nước ta hiện nay: Lý luận và thực tiễn*, Kỷ yếu hội nghị khoa học quốc gia năm 2016, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.

<http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/Trang-dia-phuong/2017/43876/Tay-NGuyen-Tiem-nang-va-co-hoi-dau-tu.aspx>.

SOME FACTORS AFFECTING THE DEFENSE - SECURITY IN CENTRAL HIGHLAND REGION TODAY

Tran Ngoc Ngan

Political Academy, Ministry of Defense
Email: ngocngan104@gmail.com

Received: 25/2/2019

Revised: 2/3/2019

Accepted: 7/3/2019

DOI:

<https://doi.org/10.25073/0866-773X/256>

Abstract: The Central Highlands region is strategically important locations on national defense and security. Currently, there are many objective and subjective factors that have been affecting the strengthening and establishment of national defense - security in particular, development and international integration in this area in general. The article focuses on clarifying a number of factors that have been directly and comprehensively affecting the assurance of national defense and security in the Central Highlands today.

Keywords: Central Highlands; National defence - security; Hostile forces; Factors affecting national defense - security.